

TƯ TƯỞNG CỦA PHAN BỘI CHÂU VỀ GIÁO DỤC THANH NIÊN^(*)

ThS. NGÔ HUY HOÀNG ^(**)

Tóm tắt: Phan Bội Châu (1867-1940) là một trong những nhà tư tưởng, nhà giáo dục, nhà chính trị, nhà canh tân... tiêu biểu của Việt Nam cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX. Trong lĩnh vực tư tưởng, ông đã để lại nhiều quan điểm có giá trị tiêu biểu chính là vấn đề giáo dục thanh niên. Đây là một trong những phương pháp góp phần giải quyết yêu cầu của lịch sử - xã hội về đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng con người. Mặc dù kết quả không đạt được như ông mong muốn, nhưng nếu chọn lọc, khắc phục những hạn chế, kế thừa những giá trị trong tư tưởng về giáo dục thanh niên của Phan Bội Châu, thì đó vẫn là bài học bổ ích cho sự nghiệp giáo dục của Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Phan Bội Châu; giáo dục thanh niên

1. Quan niệm về thanh niên và vai trò của giáo dục thanh niên

- Quan niệm về thanh niên

Phan Bội Châu đã chia quá trình giáo dục của một con người thành ba thời kì, trong đó: thời kì thứ nhất: từ 6 tuổi đến 16 tuổi; thời kì thứ hai: từ 16 tuổi cho đến 25 tuổi; thời kì thứ ba: là thời kì sau 25 tuổi. Trong đó, thời

kì giáo dục thanh niên chính là thời kì thứ hai, đây là giai đoạn cốt đào tạo ra nhân tài hữu dụng cho hiện tại và tương lai của mỗi quốc gia⁽¹⁾.

- Vai trò giáo dục thanh niên

Theo Phan Bội Châu, giáo dục có vai trò to lớn không chỉ đối với đất nước, xã hội mà còn đối với mỗi cá nhân, bởi đó là cách thức để góp phần giải phóng con người toàn diện cả về thể xác lẫn tinh thần. Ông lí giải: “giáo nghĩa là dạy, dục nghĩa là nuôi”⁽²⁾. Giáo dục là việc cần thiết của nước ta vì “Người ta ở đời, vô luận Âu hay Á, Đông hay Tây, giống da trắng hay da vàng, nhất thiết tất phải lo sự sống, mà sở dĩ bảo tồn được sự sống, tất cần phải có nuôi, sự nuôi tất phải có hai phương

^(*) Bài viết là kết quả nghiên cứu từ công trình nghiên cứu cấp Đại học Quốc Gia, mã số C2018 - 18b - 06 do TS. Cao Xuân Long làm chủ nhiệm

^(**) Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh

pháp, một là nuôi xác thịt, hai là nuôi tinh thần, tinh thần có được khôn thiêng, thì xác thịt mới là hữu dụng, mà lại xác thịt có được mạnh giỏi, thì tinh thần mới có chỗ dựa vào, vì vậy mà giáo dục không thể một ngày nào thiếu được⁽³⁾.

Bên cạnh đó, Phan Bội Châu cũng chỉ ra rằng, được giáo dục tốt cộng với sự cố gắng học hỏi, thì một người bình thường sẽ dần biến đổi, khí chất có thể tiến đến được địa vị thánh hiền. Nhờ những cố gắng, nỗ lực học tập thì tinh thần và thể chất của con người có thể thay đổi và trở thành bậc sĩ phu, người quân tử, gánh vác được việc lớn, muốn dậm phong hầu, buông hết bút nghiên thường tục, ra tay mẫn cán, đạt nhiều công tích. “Đây là những bậc anh hùng do sức người gây nên⁽⁴⁾”.

Phan Bội Châu đặc biệt chú ý đến thời kì thứ hai trong việc giáo dục thanh niên. Ông cho rằng, *giáo dục thanh niên có vai trò rất quan trọng để giải quyết vấn đề độc lập dân tộc và canh tân đất nước*, như nhà tư tưởng của triết học Khai sáng Pháp - J. Jacques Rousseau, đã khẳng định: “Nhân dân là chủ nhân trong một nước⁽⁵⁾”. Phúc Trạch Dụ Cát - nhà đại nho của Nhật Bản cũng khẳng định: “Cái hồn của một nước nào thì y phục ở vào dân nước ấy. Cái hồn của dân tộc nước ấy thì y phục vào món thanh niên học sinh; thanh niên học sinh, ấy là hồn của nước dân vậy⁽⁶⁾”.

Trong bài *Khóc thanh niên* ông viết⁽⁷⁾: Nước “thanh niên” cậy vào ai? Cậy người “thanh niên”. Người “thanh niên” gánh việc gì? Gánh việc “thanh niên”. Vì có người “thanh niên” mà nước “thanh niên” mới trường xuân bất lão. Vì có nước “thanh niên” mà người “thanh niên” mới danh giá vô cùng. Nói cho đúng lẽ, người “thanh niên” đó là linh hồn của nước “thanh niên”, nước “thanh niên” đó là tính mạng của người “thanh niên”. Lí tưởng này của Phan Bội Châu hoàn toàn xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của nước ta thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.

“Kìa như Thổ Nhĩ Kỳ xưa chẳng phải là một nước rất hèn yếu ru?! Vì mấy lũ thanh

niên chuồng đôn trống giục, đánh tinh hồn mê, mà nước Thổ Nhĩ Kỳ này hoá ra một nước dân chủ độc lập.

Kìa nước Ai Cập chẳng phải là một nước phụ thuộc với nước Anh ru?! Vì mấy đoàn thanh niên chia vai gánh vác, hết sức giằng cãm, mà nước Ai Cập nay đã nên một nước hoàn toàn tự chủ.

Ôi! Đáng kính thay thanh niên!! Đáng sợ thay thanh niên!! Nếu ai nói rằng: “thanh niên lạy trời, trời phải rung; thanh niên xoay đất, đất phải chuyển, cũng không phải là quá đáng vậy! Mà thể thiệt, bởi vì những bọn thanh niên ngoại quốc rất là nắm vận mạng một nước vào trong tay, dầu sùng bái hình hương vẫn cũng là phải⁽⁸⁾”.

2. Nội dung và phương pháp giáo dục thanh niên

- Nội dung giáo dục thanh niên

Phan Bội Châu cho rằng, tùy theo từng thời kì trong quá trình giáo dục, cần lựa chọn những nội dung phù hợp với lứa tuổi, tâm lí, trình độ hiểu biết của người học, như cần giáo dục luân lí đạo đức xưa, chú trọng về Quốc ngữ, Hán văn và kiến thức về phổ thông thường thức trong thời kì thứ nhất, hay giáo dục bằng Âu Á hỗn hợp, tân cựu hài hòa trong thời kì thứ ba. Còn *thanh niên*, theo ông, đó là lực lượng trẻ, năng động, có trình độ hiểu biết nhất định, dễ tiếp cận, nắm bắt cái mới, cần đưa vào những nội dung giáo dục mới, hiện đại, chuyên dạy bằng Tây văn, pha thêm vào một ít Hán văn, nhưng chú trọng nhất là khoa học trí thức, để hướng đến đào tạo thành công những nhân tài hữu dụng cho hiện tại và tương lai⁽⁹⁾.

- Phương pháp giáo dục thanh niên

Từ việc khẳng định vai trò đặc biệt quan trọng của giáo dục thanh niên đối với đất nước, Phan Bội Châu cho rằng, giáo dục thanh niên ngoài việc thực hiện các phương pháp chung, như giáo dục cần tụy đối tượng, giáo dục theo nhu cầu, giáo dục trực quan,... cần đưa vào những phương pháp mới, hiện đại và phù hợp với lứa tuổi thanh niên như:

Thứ nhất, phương pháp giáo dục thanh niên thông qua báo chí

Từ quan điểm của Tôn Trung Sơn, Phan Bội Châu cho rằng: “báo là “Dân chi hầu thiết” mà Nã Phá Luân cũng nói tờ báo có uy lực hơn 10 vạn binh, như vậy tờ báo là một cơ quan rất có uy lực, rất có ảnh hưởng và rất bổ ích cho xã hội nhân quần vậy”⁽¹⁰⁾. Từ đó, Phan Bội Châu chỉ ra nhiệm vụ của báo giới nước nhà: Trước tiên, cần bồi dưỡng dân đức cho dân chúng, lấy những đức tốt mà nêu cao cho quốc dân bắt chước, làm mảnh gương sáng cho người soi vào; còn những vết dơ, tật xấu thì cực lực phản đối, như thế mới mong nâng cao trình độ của toàn thể quốc dân được. Phan Bội Châu chủ trọng giáo dục lòng tự hào dân tộc bằng cách ca ngợi những trang quốc sử oanh liệt, các chiến công hiển hách, các bậc anh hùng liệt nữ. Ông không quên nêu gương hy sinh của các đồng chí, bạn chiến đấu đương thời. Dưới ngòi bút của Phan Bội Châu, lịch sử tổ tiên, ông cha như hiện trước mắt chê trách những ai còn do dự, khuyến khích những ai đã quyết tâm. Phan Bội Châu rất chú ý kêu gọi cái nhục mất nước; phải biết nhục mới nên người, mới tinh ngộ, mới nắm tay, nghiêng răng.

Phan Bội Châu đã nêu lên hiện trạng xã hội Việt Nam thời kì này là một xã hội đang chìm đắm trong mê muội. Một bên, các nhà Nho chỉ là thiểu số, nhưng vẫn đau đầu trước nỗi nhục mất nước và vận mệnh của dân tộc. Bên kia, lớp Tây học đang mòn mỏi trên ghế nhà trường thuộc địa để làm thầy ký, thầy thông, ai học cao hơn nữa thì mê tín vào Tây phương, đang dần mất gốc dân tộc.

Bằng những áng thơ văn bi tráng, Phan Bội Châu đã giáo dục cho thanh niên lí tưởng, lẽ sống đúng đắn, trước mắt nhắm tiêu diệt cái vạ chết lòng, kêu gọi đồng bào thức tỉnh, đoàn kết, lấy giọt máu nóng làm vị thuốc đầu thang để chữa “bệnh chết lòng”⁽¹¹⁾.

Bên cạnh đó, báo chí cần bồi dưỡng dân trí, nên lấy từ những chuyện nhỏ đến chuyện lớn mà bàn tán cốt sao cho mọi người hiểu

rõ những việc nhỏ của mình, gia đình rồi mới đến việc xã hội, quốc gia, dân trí như vậy, ngày càng được mở mang. Để giáo dục tinh thần yêu nước, ông thống thiết tố cáo mọi chính sách áp bức, bóc lột, ngu dân của Pháp, không để một chút ảo tưởng nào về cái gọi là sứ mạng khai hóa của nó. Ông quyết nuôi trong tâm trí các lớp thanh niên cái ý muốn “hãy phân thân xông lũ giặc nước rồi mới ăn sáng”, cái chí căm thù sâu sắc “trong giấc ngủ còn giật mình gọi bạn: đánh! đánh! đánh! Trả lại cho ta trời đất độc lập nước non nhà!”⁽¹²⁾.

Thứ hai, phương pháp “liên kết nhân tâm”

Đây là phương pháp quan trọng trong giáo dục thanh niên trong tư tưởng của Phan Bội Châu. Theo ông, cần khơi dậy cho thanh niên ý thức, tình cảm, trách nhiệm chung đối với bản thân, gia đình và đất nước, từ đó đoàn kết phấn đấu cùng nhau trong học tập, đem tri thức của mình giải quyết yêu cầu lịch sử xã hội đặt ra. Ông đã chỉ ra rằng: “người ngoại quốc thường khinh bỉ người nước ta, họ nói rằng: “Không có một đoàn thể nào từ ba người trở lên”, câu nói đó, thoạt nghe tưởng là quá đáng, nhưng xét cho đến tình hình xã hội nước ta, tinh thần nhân dân nước ta tan tan, tác tác, rạc rạc, rời rời, ghét nhau, ngờ nhau, ai lo thân nấy, bảo rằng không đoàn thể từ ba người trở lên, vẫn có thể thật. Suy cho đến nguyên cơ bởi vì sao đây, thì chi vì không biết nghĩa hợp quần mà thôi”⁽¹³⁾.

Ông giải thích rõ hơn: “Hợp quần nghĩa là làm sao? Là hợp cả một bày lại cho thành một đoàn thể, ví như tay chân tai mắt có hợp mới thành được một thân, cột kèo, rui phen có hợp mới thành được một nhà, từ việc nhỏ đến việc to, muốn nên một việc tất phải có một bày, muốn nên một bày tất phải có cách hợp...”⁽¹⁴⁾.

Để “liên kết nhân tâm”, Phan Bội Châu lí giải, phải có “được một vị thuốc giải “Đồng tâm”. Đồng tâm nghĩa là người nào người nấy đồng một lòng, giải đồng tâm nghĩa là ức muôn triệu người kết hợp nhau làm một dây, thân thể tuy khác nhau mà tinh thần in nhau như hệt. Vậy nên trong bài thuốc tự

lập có một vị thuốc như sau này: “Giải đồng tâm” một dây càng kiên thực càng tốt”⁽¹⁵⁾.

Thứ ba, phương pháp giáo dục thanh niên thông qua diễn thuyết

Phan Bội Châu sử dụng phương pháp này để trực tiếp cung cấp thông tin; đồng thời truyền tải quan điểm của mình nhằm thuyết phục thanh niên hiểu và hành động vì nước, vì dân.

Bên cạnh đó, Phan Bội Châu chú trọng đến việc rèn luyện đạo đức, là “lòng ái quốc, lòng hợp quần, lòng công ích”. Ông khuyên thanh niên, trước hết, cần trang bị cho bản thân tri thức nhằm: “rộng đường kinh tế mà lợi ích cho nhân quần, tất phải mỗi việc mỗi theo trên đường khoa học mà cầu cho tri thức mỗi ngày mỗi phát đạt để cho vừa với sự yêu cầu trong xã hội”⁽¹⁶⁾.

Đồng thời, ông cho rằng, thanh niên phải có sức khỏe dẻo dai bằng cách tập thể dục: “Bây giờ phải lo đường thể dục, thứ nhất là siêng vận động thì phải có thì giờ mà không hề gián đoạn; chăm vệ sinh thì phải trau dồi sạch sẽ mà cấm sự chơi xằng, hai cái sự ấy là việc tự cường cho các thanh niên học sinh ta; thanh niên học sinh ta là cái linh hồn của quốc dân ta. Linh hồn cường thì thể phách cũng cường. Thể phách đã cường, linh hồn cũng thêm cường nữa. Muốn cho được như thế, có gì là hơn thể dục được đâu”⁽¹⁷⁾.

Mục đích của ông khi sử dụng phương pháp diễn thuyết nhằm truyền thụ tư tưởng yêu nước tha thiết của mình cho lớp người đi sau, nhằm đào tạo những thanh niên giàu lòng yêu nước và tinh thần dân tộc. Với sự dẫn dắt của Phan Bội Châu đã tạo nên một làn sóng nô nức ra đi “tìm đường cứu nước” của thanh niên Việt Nam thời kì này và chính họ là nòng cốt của Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội sau này.

3. Kết luận

Phan Bội Châu tự nhận cuộc đời ông là “một trăm lần thất bại”, nhưng lí tưởng mà ông đề ra cách đây hơn tám mươi năm, đã cao hơn nhiều so với tư tưởng “Phải có danh

gì với núi sông”⁽¹⁸⁾. Phan Bội Châu khuyến khích thanh niên rằng “đừng ham chơi, ham mặc, ham ăn”; sinh làm trai đừng để cho trời đất muốn xoay vần tới đâu thì tới mà phải biết làm chủ thời thế; sinh làm trai phải tâm niệm rằng nước đã mất mà sống yên là như nhóp, phải biết xấu hổ làm dân thuộc địa, phải có gan vút bỏ kinh truyện tè ngắt, cũ rích; phải dám hy sinh tất cả, kể cả tính mạng để góp công cứu nước, phải lập thân ở chỗ cứu nước, không lập thân ở khoa cử, hoan lạc; phải “dựng gan óc lên đánh tan sắt lửa, xối máu nóng rửa vết nhơ nô lệ”⁽¹⁹⁾. Độc lập, cộng hoà, dân chủ là mục tiêu. Đường đi tới là cách mạng bạo động. Kêu gọi hồn nước phải làm như vậy đó. Cần đem máu nóng chữa bệnh chết lòng đang trầm trọng, đưa thể hệ thanh niên trở về với truyền thống anh hùng của dân tộc.

Điều này có ý nghĩa tiến bộ rất lớn trong điều kiện lịch sử đương thời. Dù chủ trương cứu nước của Phan Bội Châu thời kì này chưa có cơ sở khoa học vững chắc, chưa có lí luận tiên phong soi đường, không tránh khỏi thất bại nhưng tinh thần chiến đấu, tinh thần cách mạng thì ngày nay, chúng ta vẫn cần kế thừa và phát huy... Đặc biệt trong giai đoạn của công cuộc đổi mới và cách mạng khoa học công nghệ 4.0 hiện nay, giáo dục chính là một trong những biện pháp then chốt đưa Việt Nam sánh vai cùng các cường quốc năm châu như Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong ước □

(1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9) và (10) Xem: Phan Bội Châu, *Toàn tập*, tập 7, Nhà xuất bản Thuận Hoá, Huế, 2001, tr.191, 209, 209, 229, 38, 38, 38, 419, 191 và 160

(11) Phan Bội Châu, *Sđđ*, tập 2, tr 312

(12), (13), (14) và (15) Phan Bội Châu, *Sđđ*, tr.55, tr. 44, 44 và 44

(16), (17) và (18) Phan Bội Châu, *Toàn tập*, tập 1, Nhà xuất bản Thuận Hoá, Huế, 2001, tr.177, 177 và 177

(19) Phan Bội Châu, *Sđđ*, tập 8, tr.114